

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **03/2024/HS-ST**

Ngày: 10-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Hồng
2. Ông Phan Văn Hoạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức L, sinh năm 1985 tại Khánh Hòa.

Nơi cư trú: tổ dân phố HD 4, phường CPB, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa;
Nghề nghiệp: không; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông (không rõ) và bà Nguyễn Thị L; Có 02 con (sinh năm 2013 và 2015).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/7/2019 bị Công an phường Cam Phúc Bắc xử phạt 1.750.000 đồng về hành vi sử dụng công cụ, phương tiện gây thương tích cho các thành viên trong gia đình.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Bà Văn Thị Kim O, sinh năm: 1992

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1954;

* *Người làm chứng:*

- Bà Văn Thị Kim L - Sinh năm: 1987

- Ông Huỳnh Bảo T, sinh năm: 1989
- Bà Hoàng Thị Hồng T, sinh năm: 1978
- Bà Lê Thị Thu T, sinh năm: 1965

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức L và bà Văn Thị Kim O trước đây là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo Bản án số 20/2022/HNGĐ-ST ngày 13/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh. Theo Bản án thì bà O là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Nguyễn Văn Bá T và Nguyễn Văn Ngọc T.

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 19/02/2023, Nguyễn Đức L đến tiệm cắt tóc O ở đường Điện Biên Phủ thuộc tổ dân phố Lợi Thọ, phường Cam Lợi, thành phố Cam Ranh gặp O nói muốn gặp con. Do lúc này L đã uống rượu bia nên bà O không đồng ý. L tức giận dùng ghế ném vào các tấm kính trên tường làm vỡ 03 tấm gương, 02 tấm kính. Bà O sợ hãi chạy ra đường thì L chạy theo túm tóc giật lấy điện thoại di động Nokia của bà O đập xuống đường làm bể điện thoại. L tiếp tục dùng gạch đập vỡ đầu xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 79C1-681.02 của bà O.

Tại kết luận định giá tài sản số 77 ngày 24/5/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Cam Ranh kết luận: 03 tấm gương thiệt hại 241.300 đồng; 02 tấm kính thiệt hại 47.748 đồng; điện thoại di động Nokia thiệt hại 1.935.000 đồng; xe mô tô hiệu Honda hiệu Air BLADE, biển số 79C1-681.02 thiệt hại 985.000 đồng. Tổng thiệt hại là 3.209.048 đồng (Ba triệu hai trăm không chín nghìn không trăm bốn mươi tám đồng).

Sau đó hơn hai tháng, khoảng 19 giờ ngày 09/5/2023, L đến đường 22/8 thuộc tổ dân phố Lộc An, phường Cam Lộc, thành phố Cam Ranh thì gặp bà O nên L nói để L chở con đi ăn. Do L đã uống rượu bia nên bà O không đồng ý vì có thể nguy hiểm cho con. L tức giận nên dùng tay tát một cái vào mặt làm bà O làm bà O bị choáng ngã xuống. Khi bà O đang ngồi dựa vào chậu cây cảnh thì L tiếp tục dùng chân đạp vào mặt bà O gây thương tích (gãy răng, gãy xương hàm).

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 494 ngày 22/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hoà kết luận: Tỷ lệ % tổn thương cơ thể của bà Văn Thị Kim O tại thời điểm giám định là: 17%.

Cáo trạng số 79/CT-VKSCR-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội “Huỷ hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (dẫn chiếu điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự; điểm đ khoản 2

Điều 134 Bộ luật Hình sự (dẫn chiếu điểm i khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức L. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản” và 18 đến 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhận thức được lỗi lầm, đã ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội khắc phục sai lầm, làm công dân có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa bị hại xác nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) và khắc phục hậu quả bằng việc sửa xe, thăm hỏi bị hại khi sự việc xảy ra. Bị hại không đề nghị bồi thường thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của người tham gia tố tụng trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với kết luận định giá tài sản, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đồng thời, qua phân xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 19/02/2023, tại tiệm cắt tóc O ở đường Điện Biên Phủ thuộc tổ dân phố Lợi Thọ, phường Cam Lợi, thành phố Cam Ranh, bị cáo Nguyễn Đức L đã có hành vi đập phá 03 tấm gương, 02 tấm kính, điện thoại hiệu Nokia, đầu xe mô tô biển số 79C1-681.02 của bà Văn Thị Kim O gây thiệt hại 3.209.048 đồng (Ba triệu hai trăm không chín nghìn không trăm bốn mươi tám đồng).

Khoảng 19 giờ ngày 09/5/2023, tại khu vực đường 22/8 thuộc tổ dân phố Lộc An, phường Cam Lộc, thành phố Cam Ranh, bị cáo Nguyễn Đức L đã có

hành vi dùng tay, chân đánh vào mặt bà Văn Thị Kim O gây thương tích 17%, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm nhân dân thành phố Cam Ranh truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội “Huỷ hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (dẫn chiếu điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; xâm phạm sức khỏe của người khác chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất nên có tính chất côn đồ. Đồng thời, hành vi của bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 12.000.000 đồng và khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo lần đầu phạm tội, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng công cụ, phương tiện gây thương tích cho các thành viên trong gia đình nhưng vẫn không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục có hành vi côn đồ, hung hãn sau khi đã uống rượu bia. Đồng thời, cùng trong một thời gian ngắn, bị cáo đã thực hiện hai hành vi phạm tội.

Do đó, bị cáo được giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất của khung hình phạt vừa để bảo đảm tính răn đe vừa để bị cáo có động lực cải tạo, sớm trở về với xã hội, nuôi dạy con cái, sửa chữa sai lầm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (dẫn chiếu điểm i khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự;

- Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L 06 (sáu) tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản” và 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Cam Ranh;
- Công an Tp. Cam Ranh (02 bản);
- Chi cục THADS Tp. Cam Ranh;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Hoàng